

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
THỊ XÃ CAI LẬY  
TỈNH TIỀN GIANG**

**CỘNG H XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc Lập – Tự do – Hạnh Phúc**

Bản án số: 21/2018/HS-ST  
Ngày: 06/7/2018

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG H XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ CAI LẬY - TỈNH TIỀN GIANG**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có::**

*Thẩm Phán – chủ tọa phiên tòa:* Ông **Phan Thanh Sơn**.

*Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Ông: **Nguyễn Văn Dũng**.

2. Bà: **Nguyễn Thị Thúy Vân**.

**- Thư ký ghi biên bản phiên tòa:** Ông **Phạm Văn Nhân** - Cán bộ Tòa án nhân dân thị xã Cai Lay.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Cai Lay tham gia phiên tòa:** Bà **Nguyễn Thị Liễu** - Kiểm sát viên.

Trong các ngày 06 tháng 7 năm 2018 tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Cai Lay xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 17/2018/TLST-HS ngày 22 tháng 5 năm 2018, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 21/2018/QĐXXST-HS ngày 14 tháng 6 năm 2018, đối với các bị cáo:

- Họ và tên: **Trần Quốc H**, sinh năm 1996.

- Tên gọi khác: Nghĩa.

- Số chứng minh nhân dân: 312300432.

- Đăng ký HKTT và chỗ ở hiện nay: Ấp A, xã B, thị xã C, tỉnh Tiền Giang.

- Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Thiên chúa.

- Nghề nghiệp: Không.

- Trình độ học vấn: Lớp 7/12.

\* Quan hệ gia đình:

- Cha: **Châu Thanh D**, sinh năm 1974.

- Mẹ: **Trần Thị Ngọc L**, sinh năm 1978.

- Anh, chị, em ruột có 2 người, bị cáo là con cả trong gia đình.

- Bị cáo chưa có vợ, con.

- Tiền án, tiền sự: không.

- Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 21/3/2018 cho đến nay.

(Bị cáo có mặt tại phiên tòa)

\* Người bị hại:

1/ Anh **Đào Trường L**, sinh năm 1994. (Vắng mặt)

Địa chỉ: Ấp A, xã B, thị xã C, tỉnh Tiền Giang

\* Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1/ Ông **Đào Văn H**, sinh năm 1971. (Có đơn xin vắng mặt)

Địa chỉ: Ấp A, xã B, thị xã C, tỉnh Tiền Giang

2/ Anh **Võ Thái Quang V**, sinh năm 1988. (Có đơn xin vắng mặt)

Địa chỉ: Ấp A, xã B, thị xã C, tỉnh Tiền Giang.

3/ Anh **Lê Minh L**, sinh năm 2002.

Người đại diện hợp pháp cho người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan anh Lê Minh L là ông **Lê Văn T**, sinh năm 1978 ( Cha ruột của anh L). (Có đơn xin mặt)

Cùng địa chỉ: Ấp A, xã B, thị xã C, tỉnh Tiền Giang.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng 20 giờ ngày 14/10/2017, Trần Quốc H đến tiệm game Trí Nguyễn, thuộc ấp A, xã B, thị xã C thì gặp Đào Trường L và Nguyễn Anh Kiệt, sinh năm 1995, đăng ký thường trú: ấp A, xã B, thị xã C, H rủ Linh và Kiệt đi uống rượu, Linh đồng ý nên điều khiển xe Dream biển kiểm soát 63S5-6436 thuộc quyền sở hữu của ông Đào Văn H, sinh năm 1971, đăng ký hộ khẩu thường trú: ấp A, xã B, thị xã C, tỉnh Tiền Giang, chở H và Kiệt đi đến quán Ốc Oi thuộc ấp A, xã B, thị xã C. Đến khoảng 21 giờ 30 phút cùng ngày, trong lúc uống rượu H thấy Linh có điện thoại OPPO (neo 9) màu hồng nên H hỏi mượn để truy cập mạng xã hội Pacebook. Khi H đang truy cập Pacebook thì H nảy sinh lấy điện thoại và xe của Linh đem bán lấy tiền tiêu xài. Lúc này H nói dối với Linh cho mượn xe và điện thoại để rước bạn đến uống rượu chung nên Linh đồng ý. Khi có được xe và điện thoại H không đi rước bạn mà chạy xe về nhà sau đó chạy đến khách sạn Sao Mai 1 thuộc ấp 5, xã Phú Cường, huyện Cai Lậy thuê phòng số 3 nghỉ. Riêng Linh chờ H không thấy trở lại nên điện thoại hỏi H, H trả lời “một chút nữa tao về” rồi sau đó H tắt nguồn điện thoại không cho Linh liên lạc.

Đến sáng ngày 15/10/2017 H mang xe Dream 63S5-6436 đi cầm nhưng không biết chỗ, trên đường đi thì gặp Võ Minh V (G), sinh năm 1997, đăng ký hộ khẩu thường trú: ấp A, xã B, thị xã C, tỉnh Tiền Giang, H hỏi V chỗ nào cầm xe nhưng V không biết chỗ, H rủ V đến khách sạn Sao Mai 1 chơi, khi đi V rủ Lê Minh L, sinh năm 2002 và Nguyễn Quốc Q, sinh năm 1999 cùng địa chỉ cùng đi, khi đến khách sạn H đưa cho L xe Dream nhờ L đi cầm dùm, L lấy xe đến tiệm cầm đồ “Pháp Ngọc” thuộc ấp A, xã B, thị xã C, tỉnh Tiền Giang do anh Võ Công Ph làm chủ, do xe không có giấy tờ nên anh Ph không cầm, L chạy xe về nói cho H biết, sau đó H viết giấy thế chấp cho anh L để trừ số tiền 2.500.000 đồng H thiếu L. Đến 22 giờ cùng ngày, H, V đến tiệm cầm đồ Thành Ván 2 thuộc ấp Kinh 12, xã Mỹ Phước Tây, thị xã Cai Lậy do anh Võ Thái Quang V, sinh năm 1988 làm chủ, bán điện thoại OPPO(neo 9) với giá 1.450.000 đồng, lấy tiền tiêu xài cá nhân hết.

Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã Cai Lậy thu giữ vật chứng trong vụ án gồm:

- 01 xe Dream biển số 63 S5-6436.
- 01 điện thoại di động OPPO (neo9) màu hồng.
- 01 tờ cam kết có chữ ký xác nhận của Trần Quốc H, Lê Minh L, Võ Minh V.

Theo bản kết luận định giá tài sản số 85/2017/HĐĐG ngày 14/11/2017 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự thị xã Cai Lậy xác định xe Dream biển số 63S5-6436 có giá là 2.400.000 đồng, điện thoại di động OPPO (neo9) có giá là 1.687.500 đồng.

Ngày 21/12/2017 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Cai Lậy đã trao trả xe Dream biển số 63S5-6436 cho ông Đào Văn H và 01 điện thoại di động OPPO (neo9) màu hồng cho anh Đào Trường L.

Về trách nhiệm dân sự: Phía bị hại không yêu cầu bồi thường thiệt hại và làm đơn bãi nại trách nhiệm dân sự. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Võ Thái Quang V yêu cầu Trần Quốc H bồi thường số tiền là 1.450.000 đồng, H đồng ý nhưng chưa bồi thường.

Tại phiên tòa bị cáo Trần Quốc H đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung bản cáo trạng đã nêu, nên không có ý kiến gì đối với nội dung bản cáo trạng và xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt, để bị cáo sớm trở về nhà phụ giúp gia đình lo cho bà ngoại, vì hiện nay bà ngoại đã già chỉ có bị cáo và bà ngoại ở chung nhà.

Bản cáo trạng số 20/CT-VKSTXCL ngày 22 thán 5 năm 2018 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Cai Lậy, tỉnh Tiền Giang truy tố bị cáo Trần Quốc H về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” theo quy định tại điểm khoản 1 Điều 139 Bộ luật hình sự năm 1999, sửa đổi, bổ sung năm 2009.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Cai Lậy, tỉnh Tiền Giang giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo Trần Quốc H đã thừa nhận hành vi phạm tội lừa đảo chiếm đoạt tài sản. Do đó, Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo H về tội lừa đảo chiếm đoạt tài sản. Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay bị cáo H thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 139 Bộ luật Hình sự năm 1999, sửa đổi, bổ sung năm 2009; điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017; xử phạt bị cáo H từ 06 tháng đến 09 tháng tù. Về trách nhiệm dân sự phía bị hại anh Đào Trường L vắng mặt tại phiên tòa nhưng có ý kiến thể hiện trong hồ sơ bãi nại trách nhiệm dân sự, không yêu cầu bồi thường gì thêm nên đề Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét để giải quyết. Đối với người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan anh Võ Thái Quang V vắng mặt tại phiên tòa có lời khai thể hiện trong hồ sơ

yêu cầu phí bị cáo bồi thường số tiền là 1.450.000 đồng. Phía bị cáo H tại phiên tòa hôm nay cũng đồng ý bồi thường theo yêu cầu của phía anh V và đồng ý bồi thường sau khi án có hiệu lực pháp luật, nên đề nghị Hội đồng xét xử, xử buộc phía bị cáo H phải có nghĩa vụ bồi thường cho phía anh Võ Thái Quang V số tiền là 1.450.000 đồng và bồi thường một lần sau khi án có hiệu lực pháp luật. Về xử lý vật chứng Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Cai Lậy đã trao trả xe Dream biển số 63S5-6436 cho ông Đào Văn H và 01 điện thoại di động OPPO (neo9) màu hồng cho anh Đào Trường L đã xong, nên đề nghị Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét để giải quyết.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thị xã Cai Lậy, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Cai Lậy, kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Trần Quốc H đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình là: Vào khoảng 21 giờ 30 phút ngày 14/10/2017, tại quán Ốc Ối thuộc ấp A, xã B, thị xã C, tỉnh Tiền Giang, bị cáo H đã có hành vi lừa đảo chiếm đoạt tài sản của anh Đào Trường L 01 xe Dream biển số 63 S5-6436 và 01 điện thoại di động OPPO (neo9) màu hồng.

Xét lời thừa nhận tội của bị cáo H là phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, phù hợp lời khai người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và phù hợp với nội dung cáo trạng đã nêu.

Theo bản kết luận định giá tài sản số 85/2017/HĐĐG ngày 14/11/2017 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự thị xã Cai Lậy xác định xe Dream biển số 63S5-6436 có giá là 2.400.000 đồng, điện thoại di động OPPO (neo9) có giá là 1.687.500 đồng, tổng cộng tài sản mà bị cáo H chiếm đoạt trị giá là 4.087.500 đồng.

Như vậy, đã có đủ cơ sở để kết luận bị cáo Trần Quốc H phạm tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 139 Bộ luật Hình sự năm 1999, sửa đổi, bổ sung năm 2009. Đúng với kết luận luận tội của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Cai Lậy giữ quyền công tố tại phiên tòa hôm nay.

Xét tính chất, mức độ, hành vi phạm tội của bị cáo H là nguy hiểm cho xã hội, nó không những xâm phạm trực tiếp đến quyền sở hữu tài sản hợp pháp của công dân được luật pháp nhà nước ta bảo vệ, cụ thể trong vụ án này tài sản của những người bị hại nêu trên bị xâm phạm, mà nó còn gây ảnh hưởng xấu đến tình

hình trật tự trị an ở địa phương, gây bất bình trong nhân dân. Do vậy, cần xử phạt các bị cáo với mức án tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo nhằm răn đe, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung cho toàn xã hội.

- *Về tình tiết tăng nặng*: Bị cáo H không có tình tiết tăng nặng.

- *Về tình tiết giảm nhẹ*: Bị cáo H có các tình tiết giảm nhẹ là: Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa hôm nay bị cáo thể hiện sự thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Do đó, cần cho bị cáo hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm h, p khoản 1 Điều 46 Bộ luật Hình sự năm 1999, sửa đổi, bổ sung năm 2009

- *Về nhân thân*: Bị cáo H không có tiền án, tiền sự, về trình độ học vấn chỉ 7/12 nên nhận thức về pháp luật có phần hạn chế. Do vậy, cần xem xét chiếu cố phần nào mức hình phạt đối với bị cáo nhưng cũng phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để nhằm răn đe, giáo dục, cải tạo bị cáo trở thành công dân tốt giúp ích cho xã hội sau này.

- *Về trách nhiệm dân sự*: Phía bị hại anh Đào Trường L vắng mặt tại phiên tòa nhưng có ý kiến thể hiện trong hồ sơ bãi nại trách nhiệm dân sự, không yêu cầu bồi thường gì thêm nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét để giải quyết. Đối với người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan anh Võ Thái Quang V vắng mặt tại phiên tòa nhưng có lời khai thể hiện trong hồ sơ yêu cầu bị cáo H bồi thường số tiền là 1.450.000 đồng. Phía bị cáo H tại phiên tòa hôm nay cũng đồng ý bồi thường theo yêu cầu của phía anh V và đồng ý bồi thường sau khi án có hiệu lực pháp luật, nên Hội đồng xét xử đã có đủ cơ sở buộc phía bị cáo Trần Quốc H phải có nghĩa vụ bồi thường cho phía anh Võ Thái Quang V số tiền là 1.450.000 đồng và bồi thường một lần sau khi án có hiệu lực pháp luật.

- *Về vật chứng*: Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Cai Lậy đã trao trả xe Dream biển số 63S5-6436 cho ông Đào Văn H và 01 điện thoại di động OPPO (neo9) màu hồng cho anh Đào Trường L đã xong, nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét để giải quyết.

- *Về án phí*: Bị cáo Trần Quốc H phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm và 300.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

Xét ý kiến và đề nghị của phía đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Cai Lậy, tỉnh Tiền Giang là có cơ sở và phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử, nên chấp nhận đề nghị của phía đại diện Viện kiểm sát.

*Vì các lẽ trên,*

## QUYẾT ĐỊNH

### **1. Về hình sự:**

*Tuyên bố bị cáo Trần Quốc H phạm tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”*

Áp dụng khoản 1 Điều 139; điểm h, p khoản 1 Điều 46; Điều 33 Bộ luật Hình sự năm 1999, sửa đổi, bổ sung năm 2009.

**Xử:**

- Phạt bị cáo Trần Quốc H 06 (sáu) tháng tù, thời hạn tù được tính từ ngày bắt tạm giam là ngày 21/3/2018.

## **2. Về trách nhiệm dân sự:**

Áp dụng khoản 1 Điều 42 Bộ luật hình sự năm 1999, sửa đổi, bổ sung năm 2009; Điều 584, 585, 589 Bộ luật dân sự.

Buộc bị cáo Trần Quốc H phải có nghĩa vụ bồi thường cho anh Võ Thái Quang V với số tiền là 1.450.000 đồng và bồi thường 01 lần sau khi án có hiệu lực pháp luật.

Kể từ ngày anh V có đơn yêu cầu thi hành án, nếu bị cáo H chậm thực hiện nghĩa vụ thì còn phải chịu lãi suất theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015, trên số tiền chậm trả tương ứng thời gian chậm thi hành án.

## **3. Về án phí:**

*Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí lệ phí.*

- Buộc bị cáo Trần Quốc H phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm và 300.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

## **4. Về quyền kháng cáo:**

*Áp dụng các điều 331, 332, 333 Bộ luật tố tụng hình sự.*

Bị cáo có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày tính từ ngày tuyên án. Riêng người bị hại anh Đào Trường L; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Đào Văn H, anh Võ Thái Quang V, anh Lê Minh L người đại diện hợp pháp cho anh Lê Minh L là ông Lê Văn T vắng mặt tại phiên tòa, thời hạn kháng cáo tính từ ngày nhận được bản án hoặc được tổng đạt hợp lệ.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

## **Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Tiền Giang;
- Sở Tư pháp tỉnh Tiền Giang;
- VKSND thị xã Cai Lậy;
- Cơ quan điều tra thị xã Cai Lậy;
- Chi cục THADS thị xã Cai Lậy;
- Bị cáo, bị hại, người có QLVLQ;
- Lưu hồ sơ, Văn phòng.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

**Phan Thanh Sơn**

